

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày 28-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hòa

Bà Lâm Thị Vên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại Nhà văn hóa thị trấn B (cũ) thuộc khối phố H, xã B, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Dương Hữu T, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1993; tại xã B, tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020093001027; cấp ngày: 03/9/2024; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố H, xã B, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Dương Hữu D, sinh năm 1964, con bà **Hoàng Thị A**, sinh năm 1965; Vợ: Dương Thùy D, sinh năm 1992 (Đã ly hôn); con: Có 01 người con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 23/4/2014 bị cáo Dương Hữu T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt là 750.000 đồng, ngày 23/4/2014 bị cáo đã thi hành xong. Bị cáo đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam Bình Gia từ ngày 16/9/2025 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Hữu T, sinh năm 1993, trú tại: Khối phố H, xã B, tỉnh Lạng Sơn là người nghiện ma túy và đang điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế khu vực B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/10/2015 đến ngày 11/9/2025. Cơ quan điều tra đã thu thập bệnh án điều trị của Dương Hữu T và xác minh tại Trung tâm Y tế khu vực B xác định Dương Hữu T là người nghiện ma túy, được tham gia điều trị cai nghiện ma túy bằng Methadone từ ngày 20/10/2015.

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 10/9/2025, tổ công tác Công an xã B, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ trên địa bàn xã thì phát hiện Dương Hữu T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã mời Dương Hữu T về trụ sở Công an xã B và tiến hành test nhanh chất ma túy, kết quả Dương Hữu T dương tính với chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã thu mẫu nước tiểu của Dương Hữu T và trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 766/KL-KTHS ngày 13/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Morphin trong mẫu nước tiểu gửi giám định thu của Dương Hữu T”*.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Dương Hữu T nghiện ma túy từ năm 2014, hình thức sử dụng là chích, loại ma túy thường sử dụng là Heroin. Trong quá trình điều trị nghiện bằng thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế khu vực B, tỉnh Lạng Sơn, Dương Hữu T vẫn thường xuyên sử dụng ma túy Heroin. Lần gần nhất là khoảng 19 giờ ngày 08/9/2025, Dương Hữu T đón xe khách từ bến xe B đi đến khu vực ngã tư thuộc xã V, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó Dương Hữu T gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể hỏi mua 300.000 đồng ma túy Heroin, người đó đồng ý và cầm tiền đi, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho Dương Hữu T một gói giấy bên trong chứa ma túy Heroin. Sau đó Dương Hữu T lại đón xe khách quay về xã B. Khi xe về đến khối phố V, xã B, Dương Hữu T xuống xe và đi đến chỗ vắng người qua lại, lấy ma túy và kim tiêm, nước cất đã chuẩn bị từ trước ra để sử dụng hết bằng hình thức chích vào ven tay. Sau đó Dương Hữu T đi về nhà và đến ngày 10/9/2025 bị Công an xã B làm việc, test ma túy.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSKV3 ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Hữu T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Hữu T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng **điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự** (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025), đề nghị xử phạt bị cáo Dương Hữu T từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Không có.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Dương Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm đề sung ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Hữu T không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn.

Tại phần nói sau cùng: Bị cáo Dương Hữu T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, đánh giá toàn diện tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 08/9/2025, Dương Hữu T đã mua 01 gói ma túy Heroin giá 300.000 đồng với một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư thuộc xã V, tỉnh Thái Nguyên và sử dụng hết. Đến ngày 10/9/2025, Công an xã B, tỉnh Lạng Sơn đã mời Dương Hữu T là người đang điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế khu vực B, tỉnh Lạng Sơn đến trụ sở Công an xã để làm việc và test ma túy với kết quả dương tính. Kết luận giám định nước tiểu thu được của Dương Hữu T tìm thấy chất ma túy Morphin. Hành của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Hữu T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Dương Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về thống nhất quản lý chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm hoạt động sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy; xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của của người sử dụng ma túy, sự phát triển

bình thường của giống nòi; xâm phạm đến trật tự an ninh, an toàn trên địa bàn, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Dương Hữu T là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án. Ngày 23/4/2014 bị cáo Dương Hữu T bị Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 08/QĐ-XPVPHC, mức phạt là 750.000 đồng, ngày 23/4/2014 bị cáo đã thi hành xong, theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 08/9/2025) bị cáo được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Hữu T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Dương Hữu T có bố đẻ là ông Dương Hữu D được Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang do đã làm tròn nhiệm vụ phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Đối với người đàn ông lái xe ôm đã bán ma túy cho bị cáo Dương Hữu T tại khu vực ngã tư xã V, tỉnh Thái Nguyên, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Hữu T bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025);

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Hữu T phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Hữu T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn từ kể từ ngày 16/9/2025.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Dương Hữu T có mặt, có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 – Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn (PV06);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn (PC04);
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam Bình Gia, Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

